

## **Chủ đề và mục tiêu của chiến lược sở hữu trí tuệ**

Chiến lược sở hữu trí tuệ sẽ thay đổi tùy theo trường hợp cụ thể, cần phải tiến hành các hoạt động sau:

### **(1) Nghiên cứu trước về tình trạng kỹ thuật đã biết**

Chủ đề của R&D cần phải đánh giá từ góc độ sáng chế và các quyền sở hữu trí tuệ khác.

Một đánh giá chính xác chỉ có thể thu được từ việc nghiên cứu tình trạng kỹ thuật hiện thời. Việc tra cứu và đánh giá cần khách quan. Một nghiên cứu hợp lý, thường sử dụng BIỂU ĐỒ SÁNG CHẾ và luôn dựa vào kết quả tra cứu sáng chế toàn diện, sẽ tự động làm rõ vị trí của dự án R&D được đề xuất so với các bằng độc quyền sáng chế hoặc các đơn sáng chế hiện có. Trong nhiều trường hợp, điều này cũng sẽ cho phép nắm bắt và hiểu một cách sâu sắc về chiến lược hợp lý nộp đơn sáng chế và sử dụng hiệu quả kết quả R&D. Một trong những kinh nghiệm của Công ty Asahi: vụ HIPS, Sơ đồ 1 và 2.

### **(2) Trong quá trình của dự án R&D**

Đặc biệt trong hoạt động R&D trong lĩnh vực công nghệ, sự tồn tại các đơn sáng chế của đối thủ cạnh tranh có thể chỉ được bộc lộ sau khi được công bố, một thời điểm sau kể từ khi dự án R&D được triển khai toàn diện. Nói chung, vì thế điều quan trọng là tiếp tục tra cứu các công bố mới trong suốt quá trình của dự án. Nếu phát hiện ra một sáng chế cản trở, công ty cần phải quyết định chọn một trong 4 lựa chọn cơ bản sau:

- Công ty có thể thay đổi hoặc sửa đổi dự án để tránh vi phạm;
- Công ty có thể tiếp cận chủ sở hữu đơn sáng chế cản trở đó, đề nghị cấp li-xăng hoặc liên kết để kinh doanh;
- Công ty có thể tiến hành các hoạt động pháp lý như phản đối hoặc huỷ bỏ hiệu lực; hoặc
- Công ty có thể đơn giản là chấm dứt dự án của mình.

Một yếu tố quan trọng để việc lựa chọn tốt nhất là đánh giá đầy đủ và khách quan về cấp bằng cho đơn sáng chế của đối thủ và tính hiệu lực của các yêu cầu bảo hộ. Chúng tôi đã gặp một số đơn nộp trước của đối thủ trong một số trường hợp quan trọng và một trong những trường hợp đó được mô tả trong sơ đồ 3.

### **(3) Mô hình bảo hộ tối ưu**

Trong lĩnh vực hóa học, mô hình bảo hộ tốt nhất một thành tựu cụ thể thường là vấn đề cốt lõi. Sự lựa chọn, về cơ bản, là giữa việc bộc lộ qua các đơn sáng chế hoặc công bố khác và duy trì như bí quyết kỹ thuật hay bí mật kinh doanh không được bộc lộ và độc quyền.

Tuy nhiên, chính các chính sách và hệ thống này bây giờ đang được xem xét lại một cách toàn diện. Một số vấn đề gần đây đã khiến việc xem xét này trở nên cần thiết. Loại vấn đề chúng tôi đã gặp có thể mô tả trong một trường hợp cụ thể. Phòng Hóa dầu của chúng tôi đã cấp li-xăng về công nghệ sản phẩm monomer cho một công ty nước ngoài. Một thời gian ngắn sau đó, đơn sáng chế của một công ty đối thủ được công bố và đơn đó chứa một phần quan trọng của công nghệ đã được chuyển giao. Bộ phận đó chỉ được bảo hộ theo quyền sử dụng trước của chúng tôi. Theo nghĩa đó, quyền chỉ có hiệu lực trong lãnh thổ Nhật Bản nhưng hiệu lực của quyền không thể mở rộng tới các nước khác nơi đơn sáng chế của công ty đối thủ nộp. Khi trường

hợp như thế xảy ra, chỉ có hai giải pháp duy nhất còn bỏ ngỏ. Giải pháp thứ nhất là mua li-xăng của công ty đối thủ. Giải pháp còn lại là tìm cách huỷ bỏ hiệu lực đơn sáng chế của đối thủ cạnh tranh tại các nước liên quan và việc này phải dựa vào hệ thống sáng chế và thủ tục của nước đó.

(4) Các vấn đề quan trọng khác của chiến lược sở hữu trí tuệ

- Chiến lược nộp đơn sáng chế;
- Dự báo về xung đột quyền sở hữu trí tuệ với bên thứ ba;
- Tham gia vào các thoả thuận về liên kết trong hoạt động R&D;
- Tham gia chuyên giao công nghệ (cấp li-xăng);
- Đề xuất với lãnh đạo về các quy định liên quan đến sở hữu trí tuệ áp dụng cho toàn bộ công ty (ví dụ như Sửa đổi hệ thống về khen thưởng, bồi thường và giải thưởng cho các nhà nghiên cứu tạo ra những sáng chế nổi bật và sự phát triển quan trọng).

### **Tổng kết**

Hôm nay tôi đã phác thảo chiến lược và quản lý sở hữu trí tuệ trong một công ty tư nhân và mối quan hệ chặt chẽ của nó với công tác R&D của công ty. Cuối cùng, tôi xin đề cập về vấn đề quan trọng nhất mà có thể là chìa khoá của sự hoạt động hiệu quả của công tác này. Nhân viên tham gia và quản lý sở hữu trí tuệ cần phải có và giữ được niềm tin của giám đốc và nhân viên R&D. Để làm được điều này, mọi người tham gia quản lý sở hữu trí tuệ phải liên tục cố gắng tìm hiểu sâu sắc và rõ ràng hơn về các công nghệ của các công ty; và phải liên tục nghiên cứu luật pháp, án lệ và các phán quyết pháp lý trước đây liên quan đến sở hữu trí tuệ.